

**THÔNG BÁO****Kết luận của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc  
tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Đắk Nông**

Ngày 09 tháng 02 năm 2018, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã thăm, tặng quà một số gia đình chính sách, hộ nghèo và làm việc với lãnh đạo tỉnh Đắk Nông. Cùng dự buổi làm việc có đại diện lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Tài chính, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Văn phòng Chính phủ; đại diện các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội. Sau khi nghe Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2017 và một số kiến nghị của Tỉnh; ý kiến phát biểu của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, lãnh đạo các Bộ, cơ quan; Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã kết luận như sau:

**I. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Thay mặt Chính phủ, Thủ tướng biểu dương và đánh giá cao những kết quả đã đạt được của tỉnh Đắk Nông. Trong điều kiện còn rất nhiều khó khăn, thách thức, song Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc tỉnh Đắk Nông đã đoàn kết một lòng, tranh thủ thời cơ, phát huy hiệu quả tiềm năng, lợi thế, nỗ lực phấn đấu, vượt qua khó khăn; kinh tế - xã hội Đắk Nông đã có bước phát triển tương đối toàn diện: 14/16 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch; cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được quan tâm đầu tư xây dựng; công tác dân tộc được quan tâm và đạt nhiều kết quả; tỷ lệ hộ nghèo giảm nhanh. Các lĩnh vực văn hoá, giáo dục, y tế, lao động việc làm và an sinh xã hội có nhiều tiến bộ; công tác phòng, chống tham nhũng, cải cách hành chính tiếp tục được đẩy mạnh; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm; chủ quyền biên giới Quốc gia được giữ vững.

Tuy nhiên, Đắk Nông còn nhiều khó khăn, thách thức; quy mô kinh tế và thị trường còn nhỏ, nhiều tiềm năng lợi thế của Tỉnh chưa được phát huy; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội còn thiếu đồng bộ; sản xuất công nghiệp, nông nghiệp chưa bền vững, thiếu liên kết; các doanh nghiệp hầu hết là quy mô nhỏ, chất lượng sản phẩm chưa cao, công tác quản lý bảo vệ rừng còn bất cập, chất

lượng nguồn nhân lực còn thấp, chưa đáp ứng nhu cầu phát triển; tỷ lệ hộ nghèo còn cao, đời sống của đồng bào vùng sâu vùng xa, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số và đồng bào di cư từ các địa phương khác đến còn khó khăn; trật tự an toàn xã hội vùng biên giới còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp.

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI**

Về cơ bản nhất trí với các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Tỉnh đã đề ra, trong đó nhấn mạnh một số nhiệm vụ chủ yếu sau:

1. Tổ chức triển khai đồng bộ các nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, nhất là Nghị quyết 01 của Chính phủ với phương châm: “Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, hiệu quả”, hoàn thành với kết quả cao nhất nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018; phấn đấu đạt và vượt các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra, tạo nền tảng vững chắc cho việc thực hiện thắng lợi kế hoạch 5 năm 2016 - 2020.

2. Tiếp tục phát huy tiềm năng lợi thế, tạo chuyển biến rõ nét, thực chất hơn nữa cơ cấu lại kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng. Rà soát, hoàn thiện các quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, ngành, lĩnh vực gắn kết chặt chẽ với quy hoạch vùng; chủ động tăng cường liên kết vùng để mở rộng không gian phát triển, tối ưu hóa sử dụng nguồn lực và khai thác tiềm năng của Tỉnh.

3. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, xây dựng các cấp chính quyền liêm chính, năng động, sáng tạo, phục vụ người dân, doanh nghiệp. Tập trung cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp Tỉnh, để thu hút các nhà đầu tư; tăng cường quản lý đầu tư, hạn chế tình trạng chậm, không triển khai dự án.

4. Đổi mới, sáng tạo, phát triển du lịch theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả, trở thành ngành kinh tế quan trọng. Nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch; chú trọng phát triển các sản phẩm mang tính đặc trưng, lợi thế; hình thành các khu, tuyến, điểm du lịch và kết nối với các tuyến du lịch của địa phương khác. Đẩy mạnh xúc tiến và khuyến khích người dân tham gia quảng bá du lịch; xây dựng thương hiệu các sản phẩm du lịch đặc trưng của Tỉnh.

5. Đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. Tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, tăng cường hợp tác, liên kết mở rộng quy mô sản xuất; đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, nhất là công nghệ cao; khuyến khích các mô hình sản xuất nông nghiệp sạch, hữu cơ; thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; chú trọng đào tạo nghề, tạo việc làm cho người dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số.

6. Đẩy mạnh phát triển doanh nghiệp, khuyến khích đổi mới sáng tạo khởi nghiệp, phát triển kinh tế tư nhân. Thúc đẩy mạnh mẽ ứng dụng và phát triển thị trường công nghệ.

7. Làm tốt công tác bảo vệ và phát triển rừng, đẩy mạnh trồng rừng tập trung, tái sinh rừng tự nhiên, nâng cao độ che phủ rừng. Sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp.

8. Chú trọng cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của người dân; chăm lo, thực hiện tốt các chính sách người có công, bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, nhất là đối với đồng bào dân tộc thiểu số. Ưu tiên nguồn lực, lồng ghép hiệu quả để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, bảo đảm phát triển bền vững.

9. Thực hiện tốt công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân. Làm tốt công tác đối ngoại, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh trên địa bàn.

### III. VỀ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA TỈNH

1. Về chủ trương sớm đầu tư và đưa vào kế hoạch đầu tư tuyến đường sắt đa dụng Đắc Nông - Chơn Thành bằng hình thức ODA, PPP, BOT,... hoặc các hình thức phù hợp khác gắn liền với quyền khai thác khoáng sản Alumin trong vùng Tây Nguyên: việc đầu tư tuyến đường này là cần thiết; giao Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Tài chính và tỉnh Đắc Nông nghiên cứu, đề xuất, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Về bổ sung Sân bay lưỡng dụng Nhân Cơ vào quy hoạch chung của quốc gia và đầu tư giai đoạn sau năm 2020: Tỉnh làm việc cụ thể với Bộ Giao thông vận tải, Bộ Quốc phòng về sự cần thiết đầu tư, quy mô, khả năng bố trí vốn thực hiện dự án, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

3. Về bổ sung Khu công nghiệp Nhân Cơ 2 vào quy hoạch các khu công nghiệp quốc gia: Đồng ý về chủ trương, tỉnh Đắc Nông làm việc cụ thể với Bộ Quốc phòng và các cơ quan liên quan để thống nhất điều chỉnh quy hoạch, đồng thời nghiên cứu khả năng thu hút đầu tư, khả năng bố trí vốn thực hiện dự án, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

4. Về hỗ trợ kinh phí để Tỉnh xây dựng Quảng trường trung tâm thị xã Gia Nghĩa: Tỉnh rà soát quy mô đầu tư Dự án bảo đảm tiết kiệm, phù hợp với khả năng bố trí vốn của ngân sách Trung ương, địa phương và vốn xã hội hóa. Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính nghiên cứu, đề xuất phương án hỗ trợ vốn cho Tỉnh, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

5. Về hỗ trợ một phần nguồn thu thuế của Nhà máy Alumin Nhân Cơ và Nhà máy điện phân nhôm Trần Hồng Quân trong 10 năm, kể từ khi có phát sinh thuế để đầu tư phát triển hạ tầng của địa phương, nhất là khu vực bị ảnh hưởng bởi dự án nêu trên (Dự án Đường ra cửa khẩu Bu Prăng - Tỉnh lộ 1; Tuyến đường Quốc lộ 28, nối tỉnh Bình Thuận qua tỉnh Lâm Đồng và Đắc Nông; Dự

án Đường Đạo Nghĩa - Quảng Khê): Tỉnh thực hiện theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước và pháp luật về thuế; giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp Bộ Tài chính và các Bộ liên quan xem xét đề nghị của Tỉnh về các Dự án nêu trên, đề xuất phương án đầu tư phù hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

#### 6. Kiến nghị về đầu tư các dự án ODA:

a) Về đề nghị có cơ chế hỗ trợ, điều chỉnh cho Tỉnh được hưởng tỷ lệ vay lại vốn vay ưu đãi là 30%: Tỉnh thực hiện theo quy định tại Nghị định số 52/2017/NĐ-CP ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về cho vay lại nguồn vốn vay nước ngoài của Chính phủ đối với Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất nguồn vốn ODA đầu tư các Dự án tại tỉnh Đắk Nông, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

b) Về đề nghị bố trí vốn ODA để triển khai thực hiện một số dự án trên địa bàn (dự án đầu tư xây dựng Trường Cao đẳng cộng đồng; dự án Nâng cao hiệu quả sử dụng nước cho các tỉnh bị ảnh hưởng bởi hạn hán; dự án Phát triển kinh doanh nông nghiệp thích ứng biến đổi khí hậu; dự án Phát triển đô thị Gia Nghĩa; dự án Nâng cấp, bổ sung trang thiết bị cho bệnh viện đa khoa tỉnh; dự án hồ chứa nước Đắk Gang): Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính nghiên cứu, tạo điều kiện cho Tỉnh tiếp cận các nguồn vốn ODA; thực hiện cho vay lại theo quy định.

7. Về kiến nghị xây dựng công viên địa chất núi lửa Krông Nô: Đồng ý về nguyên tắc; Tỉnh làm việc cụ thể với Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để được hướng dẫn lập, hoàn thiện đề án bổ sung vào danh mục địa bàn tiềm năng phát triển thành khu du lịch quốc gia. Giao Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức thẩm định theo quy định, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

#### 8. Về ổn định dân di cư tự do:

a) Về kiến nghị có chương trình, cơ chế, chính sách căn cơ giải quyết vấn đề dân di cư tự do phù hợp với thực tiễn hiện nay: Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường tổng hợp đề xuất kiến nghị của các Tỉnh (trong đó có tỉnh Đắk Nông), hoàn thiện báo cáo tại Hội nghị toàn quốc trong thời gian tới.

b) Về đề nghị bố trí vốn để hoàn thành dứt điểm 11 dự án đang dở dang và bố trí theo tiến độ 02 dự án khởi công mới đáp ứng nhu cầu ổn định an ninh, quốc phòng, ổn định dân cư vùng biên giới của Tỉnh: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu

tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính nghiên cứu, đề xuất phương án vốn để tiếp tục bố trí cho các dự án theo thứ tự ưu tiên.

Đối với các dự án di dân tự do còn lại, các dự án khó khăn về vốn để hoàn thành trong năm 2018: giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính xem xét, đề xuất hỗ trợ Tỉnh, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định, theo đúng chỉ đạo tại Thông báo số 44/TB-VPCP ngày 31 tháng 01 năm 2018.

#### 9. Kiến nghị về điều chỉnh chính sách bảo vệ và phát triển rừng:

a) Về điều chỉnh chính sách hỗ trợ nhằm đáp ứng công tác quản lý, bảo vệ rừng; tăng gấp đôi mức hỗ trợ bình quân đối với các hộ dân, cá nhân, tổ chức được giao khoán, bảo vệ rừng: Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính tổng hợp kiến nghị của Tỉnh, nghiên cứu và đề xuất mức hỗ trợ bình quân, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

b) Về đề nghị xem xét từ nay đến năm 2020, các doanh nghiệp tư nhân chưa phải nộp tiền thuê rừng, giao rừng có thu tiền sử dụng rừng: Tỉnh báo cáo cụ thể các căn cứ, lý do đề nghị; Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, nghiên cứu, đề xuất báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

c) Về đề nghị được giữ lại toàn bộ số tiền trồng rừng thay thế do chủ đầu tư các công trình thủy điện nộp về Quỹ bảo vệ và phát triển rừng của tỉnh để thực hiện các chính sách lâm nghiệp và tiếp tục trồng rừng thay thế trong năm 2018: Tỉnh thực hiện theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 4711/VPCP-KTTH ngày 09 tháng 5 năm 2017 về sử dụng tiền trồng rừng thay thế nộp về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng. Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính hướng dẫn các địa phương (trong đó có tỉnh Đắk Nông) tháo gỡ vướng mắc trong quá trình thực hiện, báo cáo Thủ tướng Chính phủ những vấn đề vượt thẩm quyền.

d) Về đề nghị được thực hiện phương án nông lâm kết hợp theo tỷ lệ 50/50 đối với diện tích đất quy hoạch rừng sản xuất; cho phép các Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp nhà nước, các Ban quản lý rừng thực hiện việc Hợp đồng khoán với các hộ dân lần, chiếm đất đang trực tiếp sản xuất nông nghiệp: Trước mắt Tỉnh thực hiện theo quy định hiện hành; giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xem xét, xử lý một số kiến nghị cụ thể của Tỉnh; báo cáo Thủ tướng Chính phủ những vấn đề vượt thẩm quyền.

10. Về biên chế sự nghiệp giáo dục và đào tạo, y tế tại các đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Đắk Nông, tại Tờ trình số 7418/TTr-UBND ngày 29 tháng 12 năm

2017: Tỉnh tiếp tục thực hiện bố trí, sắp xếp lại số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc khối Chính phủ quản lý năm 2017 phù hợp với điều kiện hiện nay, tổ chức thực hiện nghiêm tình giảm biên chế theo quy định. Tỉnh làm việc với Bộ Nội vụ để được hướng dẫn thực hiện phù hợp với đặc thù của Tỉnh, báo cáo Thủ tướng Chính phủ những vấn đề vượt thẩm quyền.

Văn phòng Chính phủ thông báo để Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông và các Bộ, cơ quan liên quan biết, thực hiện./

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Công Thương, Quốc phòng, Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Tài nguyên và Môi trường, Lao động-Thương binh và Xã hội;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Đắk Nông;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TH, KTTH, CN, NN, TCCV, KGVX;
- Lưu: VT, QHĐP (3b). Phg. A

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM  
PHÓ CHỦ NHIỆM**



**Nguyễn Văn Tùng**